

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 27-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Văn Nhung;
- Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tô Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An và điểm cầu thành phần tại Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2023/QĐXXST-HS ngày 17/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Minh T, sinh ngày 28/6/1990 tại H; thường trú: thôn 2, xã X, huyện C, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Hoàng Minh Q, sinh năm không rõ và bà Đoàn Thị L, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: ngày 12/01/2021 bị Chủ tịch UBND xã X áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng theo Quyết định số 03/QĐ-CT ngày 12/01/2021, chấp hành xong ngày 12/4/2021.

Về nhân thân: ngày 10/02/2021 bị cáo T có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác, bị TAND huyện V, thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 11/2023/HS-ST ngày 21/02/2023. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2022 cho đến nay. Có mặt.

2. Phạm Bá N, sinh ngày 15/01/1992 tại tỉnh T; thường trú: thôn T, xã H, huyện H1, tỉnh T1; chỗ ở: nhà trọ không số, tổ 71, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Bá P,

sinh năm 1950 và bà Hàn Thị T, sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 488/2018/HS-ST ngày 29/11/2018; tiền sự: không.

Nhân thân: bị cáo N bị TAND huyện H, tỉnh T xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 44/2010/HS-ST ngày 07/9/2010, chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2011; bị Công an thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XPHC ngày 14/11/2019, đã đóng tiền phạt ngày 20/11/2019. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2022 cho đến nay. Có mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Văn C, sinh năm 1966; thường trú: TK Lê Xá 2, thị trấn N, huyện N1, tỉnh T. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Anh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Minh T và Phạm Bá N có quan hệ bạn bè, đều là đối tượng sử dụng ma túy, loại Heroine. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/11/2022 T điều khiển xe mô tô biển số 36B5-588.01 đi đến phòng trọ của N tại dãy nhà trọ không số, tổ 71, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B. Tại đây, T và N bàn bạc nhau góp mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên do N không có tiền nên T đưa cho N 200.000 đồng để N đi mua ma túy. Sau đó N điều khiển xe mô tô trên đi đến trước cây xăng Vân Trúc thuộc phường A, thành phố T, tỉnh B gặp người đàn ông tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch, không hẹn trước), N hỏi mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine. Đức giao cho N một gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. N quay về phòng trọ chia gói ma túy mới mua của Đ thành hai gói, một gói giấy màu trắng N cất trong túi quần bên phải của N, gói giấy còn lại N đưa T và T cất vào phía sau ốp lưng điện thoại của T. T điều khiển xe mô tô biển số 36B5-588.01 chở N đi ăn cơm, khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày khi đến địa chỉ số 300, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B thì T và N bị Công an phường A phối hợp với Đội Cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D tuần tra, kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của N và ốp lưng điện thoại của T có gói giấy màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng, T và N khai nhận là ma túy. Công an phường A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 36B5-588.01, số khung: RLHJA3901HY003606, số máy: JA39E-0003676;

+ 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu bạc, ốp lưng màu đen.

Căn cứ kết luận giám định số 558/KL-KTHS(MT) ngày 06/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Các mẫu chất màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,3357 gam (M1) và 0,0688 gam (M2).

Tại cáo trạng số 105/CT-VKS-DA ngày 03 tháng 3 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Hoàng Minh T, Phạm Bá N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Minh T mức án tù từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, tổng hợp hình phạt 36 tháng tù theo Bản án số 11/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của TAND huyện V, thành phố H; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Bá N mức án tù từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Đối với người đàn ông tên Đ bán ma túy cho T và N hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 bì thư được niêm phong ghi số 558/PC09 (ký hiệu M1, M2), trọng lượng hoàn lại M1=0,2915 gam, M2=0,0468 gam là ma túy hoàn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu đen, biển số 36B5-588.01, số khung: RLHJA3901HY003606, số máy: JA39E-0003676 là xe bị cáo T và bị cáo N sử dụng mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua xác minh phương tiện giao thông đường bộ xác định thuộc sở hữu của ông Lê Văn C. Ông C khai đã bán chiếc xe này năm 2019 cho người không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ A đã đăng báo nhưng đến nay không ai nhận là chủ xe nên đề nghị tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu bạc, ốp lưng màu đen đề nghị trả lại cho bị cáo T.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận về tội danh, hình phạt, không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo T có ý kiến về việc cơ quan Công an có thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 11. Trước khi Hội

đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Tòa án xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292, 296 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về căn cứ xác định các bị cáo phạm tội: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo và người chứng kiến ; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/11/2022, Kết luận giám định số 558/KL-KTHS(MT) ngày 06/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/11/2022 tại trước số nhà 300, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B, Hoàng Minh T và Phạm Bá N có hành vi cất giữ 02 gói ma túy được bảo quản trong túi giấy màu trắng có tổng khối lượng là 0,4045 gam, loại Heroine, mục đích để sử dụng, đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 105/CT-VKS-DA ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện . Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo N tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người nghiện ma túy. Các bị cáo có nhân thân xấu thể hiện qua việc bị cáo T đã từng bị giáo dục tại xã, bị Tòa án huyện V xét xử; bị cáo N đã nhiều lần bị Tòa án xét xử do phạm tội, bị cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính, tuy nhiên các bị cáo không xem đó là bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[9] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung. Ngoài ra, ngày 10/02/2021 bị cáo T có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác, bị TAND huyện V, thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 11/2023/HS-ST ngày 21/02/2023, đã có hiệu lực thi hành. Do đó cần tổng hợp hình phạt của Bản án này và Bản án số 11/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 thành hình phạt chung buộc bị cáo T chấp hành theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[10] Về xử lý vật chứng : Xét 02 bì thư được niêm phong ghi số 558/PC09 (ký hiệu M1, M2), bên trong có ma túy còn lại sau giám định khối lượng M1=0,2915 gam, M2=0,0468 gam Heroine là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu đen, biển số 36B5-588.01, số khung: RLHJA3901HY003606, số máy: JA39E-0003676 là xe bị cáo T và bị cáo N sử dụng vào việc mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua xác minh phương tiện giao thông đường bộ xác định thuộc sở hữu của ông Lê Văn C. Ông C khai đã bán chiếc xe này năm 2019 cho người không rõ nhân thân, lai lịch. Bị cáo T khai mượn xe mô tô này từ người bạn tên Thành, tuy nhiên không rõ nhân thân lai lịch của Thành, không có chứng cứ chứng minh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã đăng báo nhưng đến nay không ai nhận là chủ xe. Xét đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu bạc, ốp lưng màu đen là tài sản của bị cáo T không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

Bị cáo T trình bày tại thời điểm bị tạm giữ, cơ quan Công an có thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11. Tuy nhiên các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án không thể hiện việc thu giữ tài sản này, đồng thời bị cáo khai không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội, do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[11] Đối với người đàn ông tên Đ bán ma túy cho N, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[12] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo cũng như việc xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Minh T, Phạm Bá N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 01 năm 06 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện V, thành phố H thành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/11/2022, khấu trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ từ ngày 10/6/2022 đến ngày 16/6/2022 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện V, thành phố H.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Bá N 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 bì thư được niêm phong ghi số 558/PC09 (ký hiệu M1, M2), trọng lượng hoàn lại M1=0,2915 gam, M2=0,0468 gam.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, biển số 36B5-588.01, số khung: RLHJA3901HY003606, số máy: JA39E-0003676.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Minh T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số seri F2LSWNRGHEFM3.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Minh T và Phạm Bá N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngân